

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa
trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030”; UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai hiệu quả Quyết định số 433/QĐ-TTg, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố (sau đây gọi tắt là DNNVV).

- Triển khai hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, lấy nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và kết quả chuyển đổi tại doanh nghiệp làm trung tâm; chuyển mạnh từ hỗ trợ theo hoạt động sang hỗ trợ theo kết quả; không trùng lặp với các chương trình, kế hoạch khác.

- Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải bảo đảm tính đồng bộ, kế thừa, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án và các sáng kiến liên quan và phù hợp khả năng cân đối ngân sách của Thành phố;

- Huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa, phát huy tối đa nguồn lực của các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn Thành phố tham gia hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số cho DNNVV.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao mức độ sẵn sàng, năng lực chuyển đổi số của DNNVV trên địa bàn Thành phố thông qua các gói hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, quy mô, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực; từ đó thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, toàn diện, cải thiện năng suất và hiệu quả hoạt động, khả năng thích ứng với biến động thị trường và tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2030

- Phân đầu ít nhất 120.000 DNNVV được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Kế hoạch (như đánh giá mức độ sẵn sàng, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, tư vấn về chuyển đổi số, đào tạo, nâng cao năng lực số); trong đó, ít nhất 72.000 DNNVV được hỗ trợ ứng dụng sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo.

- Hình thành nhóm 50 DNNVV tiêu biểu về chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng như: khoa học - công nghệ, công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, y tế, thương mại, logistics, tài chính, giáo dục và du lịch.

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số với ít nhất 125 tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố tham gia, đáp ứng tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để đồng hành cùng DNNVV.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số

- Tham gia, phối hợp các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố; trong đó tập trung các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số nhỏ và vừa.

- Rà soát nội dung Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030, tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của Luật Thủ đô năm 2026.

- Rà soát nội dung hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số trong Đề án hỗ trợ DNNVV trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030 tại Quyết định số 5418/QĐ-UBND ngày 01/11/2025 của UBND Thành phố (gọi tắt là Đề án 5418) để bảo đảm thống nhất với Quyết định số 433/QĐ-TTg, Luật Thủ đô năm 2026, Luật Chuyển đổi số năm 2025, Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản có liên quan.

2. Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số DNNVV

a) Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dùng chung hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế,

khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung trên địa bàn Thành phố, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp (IIoT), rô-bốt, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng.

- Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để DNNVV khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.

- Phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.

b) Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, phát triển công nghệ, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo của Nhà nước

Hỗ trợ kinh phí cho DNNVV thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại các phòng thí nghiệm, trung tâm kiểm chuẩn, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, hạ tầng tính toán hiệu năng cao để thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá chất lượng và hiệu quả sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo.

3. Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số

a) Hỗ trợ DNNVV xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực

Tổ chức hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến và triển khai các bộ tiêu chí, công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số DNNVV do Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính xây dựng; hướng dẫn tổ chức thực hiện lộ trình chuyển đổi số cho các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm của Thành phố.

b) Xây dựng mạng lưới tư vấn viên chuyên đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho DNNVV

- Phối hợp với các Bộ, ngành phát triển mạng lưới tư vấn chuyên đổi số; quảng bá, giới thiệu danh sách cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên chuyên đổi số đạt chuẩn trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố và ứng dụng Công dân số Thủ đô - iHanoi.

- Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các DNNVV theo quy định của Thành phố.

c) Hỗ trợ DNNVV tiếp cận các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số

- Phối hợp với các Bộ, ngành khảo sát, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho DNNVV trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ DNNVV, nền tảng Công dân số Thủ đô - iHanoi và các nền tảng số khác của Thành phố.

- Phối hợp với các Bộ, ngành công bố, cập nhật danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo có khả năng tạo đột phá chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, mức độ chuyển đổi số trên nền tảng Công dân số Thủ đô - iHanoi và các nền tảng số khác của Thành phố.

d) Hỗ trợ DNNVV ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ

- Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn Thành phố thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của DNNVV chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực.

- Kết nối các doanh nghiệp công nghệ số cung cấp các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp chuyển đổi số cho DNNVV trên địa bàn Thành phố theo mô hình linh hoạt như: “*dùng trước - trả sau*”, “*đồng đầu tư*”, “*chia sẻ doanh thu*” hoặc các hình thức hợp tác phù hợp khác.

đ) Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng các chủ doanh nghiệp, lao động nòng cốt và người lao động

- Phối hợp với các Bộ, ngành triển khai các chương trình bồi dưỡng giám đốc điều hành về chuyển đổi số.

- Triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nòng cốt về chuyển đổi số trong DNNVV; phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các DNNVV thông qua các hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.

- Xây dựng nội dung chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, hình thành mô hình doanh nghiệp kinh doanh thông minh trong một số lĩnh vực kinh doanh dịch vụ trên địa bàn Thành phố.

e) Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho DNNVV chuyển đổi số

Phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức hỗ trợ pháp lý cho DNNVV trên địa bàn Thành phố trong quá trình chuyển đổi số; tập trung vào pháp luật về giao dịch điện tử, dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, sở hữu trí tuệ, hợp đồng điện tử, thương mại điện tử, hóa đơn điện tử và các vấn đề pháp lý phát sinh khi ứng dụng nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và mô hình kinh doanh số.

g) Thúc đẩy văn hóa chuyển đổi số

- Tổ chức các chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng của Thành phố nhằm tôn vinh các DNNVV chuyển đổi số hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số cấp địa phương, bao gồm các hoạt động tham quan mô hình thực tế, hội thảo, hội nghị, triển lãm các sản phẩm, mô hình chuyển đổi số của DNNVV.

(Chi tiết các nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước: Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Thành phố, cùng các quỹ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Chuyển đổi số và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Nguồn tài chính của doanh nghiệp: DNNVV chủ động bố trí, sử dụng nguồn tài chính hợp pháp của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số. Trong đó, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số theo quy định tại Luật Chuyển đổi số và Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

- Nguồn vốn xã hội hóa: Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức tài chính, quỹ đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, hiệp hội nghề nghiệp và tổ chức quốc tế tham gia tài trợ, đầu tư, cho vay ưu đãi hoặc bảo lãnh tín dụng cho DNNVV trong quá trình chuyển đổi số.

- Nguồn viện trợ, tài trợ quốc tế: Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ không hoàn lại, vốn tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật từ các chương trình hợp tác song phương, đa phương và các quỹ phát triển của các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối của Thành phố tổ chức triển khai, hướng dẫn, điều phối, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo Phụ lục.

- Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, tổng hợp nhiệm vụ, dự toán gửi Sở Tài chính xem xét, trình UBND Thành phố phê duyệt.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành thuộc Thành phố và kết quả rà soát của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí từ ngân sách Thành phố để thực hiện Kế hoạch theo các quy định hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách. Hướng dẫn các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan rà soát, bảo đảm thống nhất nội dung hỗ trợ chuyển đổi số trong Kế hoạch này và Đề án 5418; chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo Phụ lục.

3. Các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và phân cấp quản lý DNNVV tổ chức triển khai các nhiệm vụ tại Phụ lục; lồng ghép nội dung Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương.

4. Sở Văn hóa và Thể thao, Cơ quan Báo, Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Kế hoạch.

5. Các hội, hiệp hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo; Công ty Cổ phần Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội

- Tích cực tham gia, đồng hành cùng các Sở, ngành Thành phố, xã, phường và các đơn vị liên quan trong các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu, kết nối công nghệ, chia sẻ dữ liệu, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp số.

- Chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp thực tiễn, có khả năng nhân rộng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số hiệu quả trong cộng đồng DNNVV.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo.

6. Các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Tăng cường nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm công nghệ số để ứng dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNVV theo nhóm ngành kinh tế.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ thiết thực, hiệu quả nhằm thúc đẩy DNNVV trên địa bàn Thành phố thực hiện chuyển đổi số; ưu tiên xây dựng và triển khai ngay các chương trình hỗ trợ đối với các sản phẩm, giải pháp công nghệ cơ bản như quản trị số, hóa đơn, chứng từ số, thương mại điện tử, an ninh mạng.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số các DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030, UBND thành phố Hà Nội yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc (nếu có) về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Tài chính;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND xã, phường;
- Công ty CP Trung tâm đổi mới sáng tạo Hà Nội;
- Cơ quan báo chí Thành phố;
- Các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp;
- VPUB: CVP, PCVP B.V.Thắng;
- Lưu: VT, ĐMPT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng

PHỤ LỤC

**Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số các DNNVV
trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số:/KH-UBND ngày .../.../2026 của UBND thành phố Hà Nội)

Stt		Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
TT	Chi tiết					
	1	Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số				
1	-	Tham gia, phối hợp các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2017 và các văn bản hướng dẫn.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	Văn bản góp ý sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV năm 2017 và các văn bản hướng dẫn	Theo yêu cầu của các Bộ, ngành
2	-	Xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố; trong đó tập trung các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số nhỏ và vừa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Nghị quyết HĐND Thành phố	Theo kế hoạch xây dựng VBPL của Thành phố

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
3	- Rà soát nội dung Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù hỗ trợ DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030, tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của Luật Thủ đô năm 2026.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị liên quan.	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025	Năm 2026
4	- Rà soát nội dung hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số trong Đề án hỗ trợ DNNVV trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030 tại Quyết định số 5418/QĐ-UBND ngày 01/11/2025 của UBND Thành phố (gọi tắt là Đề án 5418) để bảo đảm thông nhất với Quyết định số 433/QĐ-TTg, Luật Thủ đô năm 2026, Luật Chuyển đổi số năm 2025, Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản có liên quan.	Sở Tài chính	Các Sở, ngành, xã, phường và các đơn vị liên quan	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 5418/QĐ-UBND ngày 01/11/2025	Năm 2026

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
2	Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số DNNVV				
<i>a</i>	<i>Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dùng chung hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số</i>				
5	- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung trên địa bàn Thành phố, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp (IIoT), rô-bốt, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các vùng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp viễn thông; Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Thành phố; địa phương liên quan	- 100% các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, trung tâm nghiên cứu phát triển, khu đổi mới sáng tạo có dịch vụ di động 5G - Triển khai hiệu quả chương trình viễn thông công ích	2026-2030
6	- Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để DNNVV khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, xã, phường, Công ty Cổ phần Trung tâm Đổi mới sáng tạo Hà Nội và doanh nghiệp liên quan	Triển khai xây dựng các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo theo Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo.	2026-2030

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.				
7	- Phối hợp với các Bộ, ngành thực hiện công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.	Các sở, ngành quản lý dữ liệu chuyên ngành	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Thành phố; UBND xã, phường	100% yêu cầu phối hợp công khai, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành được hoàn thành.	2026-2030
	<i>b</i> <i>Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, phát triển công nghệ, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo của Nhà nước</i>				
8	- Hỗ trợ kinh phí cho DNNVV thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại các phòng thí nghiệm, trung tâm kiểm chuẩn, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, hạ tầng tính toán hiệu năng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các đơn vị quản lý hạ tầng	Tổ chức triển khai theo kế hoạch hàng năm	2026-2030

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	<p>đề thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá chất lượng và hiệu quả sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo. Cơ chế hỗ trợ được thực hiện thông qua các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; phiếu hỗ trợ tài chính; khai thác dịch vụ tại các hạ tầng dùng chung và các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực.</p>				
3	Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số				
a	Hỗ trợ DNNVV xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực				
9	- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến và triển khai bộ tiêu chí, công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành Thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội và các đơn vị liên quan.	Số DNNVV được đánh giá theo Kế hoạch hàng năm	2027-2030
10	- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến và triển khai bộ tiêu chí, công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội và các đơn vị liên quan.	Số DNNVV được đánh giá theo Kế hoạch hàng năm	2027-2030

Stt		Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
11	-	Hướng dẫn tổ chức thực hiện lộ trình chuyển đổi số cho các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm của Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội và các đơn vị liên quan.	- Tài liệu hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực được phổ biến, cập nhật.	2026-2030
	b	<i>Xây dựng mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho DNNVV</i>				
12	-	Phối hợp với các Bộ, ngành phát triển mạng lưới tư vấn chuyển đổi số cho DNNVV; quảng bá, giới thiệu danh sách cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số đạt chuẩn trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố và ứng dụng Công dân số Thủ đô - iHanoi.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Ít nhất 125 tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố tham gia mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số.	2026-2030
13	-	Tổ chức hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	DNNVV được tư vấn chuyển đổi số theo kế hoạch hằng năm.	Thực hiện theo Đề án “Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 – 2030”

Stt		Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
14	-	Tổ chức hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ nhân tạo cho các DNNVV.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	DNNVV được tư vấn, hỗ trợ theo kế hoạch hằng năm.	2026-2030
	<i>c</i>	<i>Hỗ trợ DNNVV tiếp cận các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số</i>				
15	-	Phối hợp với các Bộ, ngành khảo sát, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho DNNVV trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ DNNVV, nền tảng Công dân số Thủ đô - iHanoi và các nền tảng số khác của Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Danh sách các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số được cập nhật thường xuyên trên hệ thống thông tin	2026-2030
16	-	Phối hợp với các Bộ, ngành công bố, cập nhật danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo có khả năng tạo đột phá chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, mức độ chuyển đổi số trên nền tảng Công dân số Thủ đô - iHanoi và các nền tảng số khác của Thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo được cập nhật thường xuyên trên hệ thống thông tin.	2026-2030

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	<i>d</i> Hỗ trợ DNNVV ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ				
17	- Hỗ trợ DNNVV trên địa bàn Thành phố thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hàng năm.	Thực hiện theo Đề án hỗ trợ DNNVV trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030
18	- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của DNNVV chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính và các Sở, ngành và các đơn vị liên quan	Tổ chức triển khai theo Kế hoạch hàng năm.	2026-2030
19	- Kết nối các doanh nghiệp công nghệ số cung cấp các sản phẩm, dịch vụ và giải pháp chuyển đổi số cho DNNVV trên địa bàn Thành phố theo mô hình linh hoạt như: “ <i>dùng trước - trả sau</i> ”, “ <i>đồng đầu tư</i> ”, “ <i>chia sẻ doanh thu</i> ” hoặc các hình thức hợp tác phù hợp khác.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Số lượng hợp đồng được ký kết giữa doanh nghiệp công nghệ số và DNNVV	2026-2030

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	<i>đ</i> Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng các chủ doanh nghiệp, lao động nông cốt và người lao động				
20	- Phối hợp với các Bộ, ngành triển khai các chương trình bồi dưỡng giám đốc điều hành về chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng tổ chức hàng năm theo chương trình của Bộ Khoa học và Công nghệ	2026-2030
21	- Triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nông cốt về chuyển đổi số trong DNNVV; phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các DNNVV thông qua các hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người lao động trong các DNNVV được tổ chức hằng năm.	2026-2030
22	- Xây dựng nội dung chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, hình thành mô hình doanh nghiệp kinh doanh thông minh trong một số lĩnh vực kinh doanh dịch vụ trên địa bàn Thành phố.	Sở Tài chính	Các Bộ, ngành Trung ương; Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan.	Chương trình, tài liệu và khóa đào tạo cho DNNVV	2026-2030

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	<i>e</i> Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho DNNVV chuyển đổi số				
23	- Phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức hỗ trợ pháp lý cho DNNVV trên địa bàn Thành phố trong quá trình chuyển đổi số; tập trung vào pháp luật về giao dịch điện tử, dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, sở hữu trí tuệ, hợp đồng điện tử, thương mại điện tử, hóa đơn điện tử và các vấn đề pháp lý phát sinh khi ứng dụng nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và mô hình kinh doanh số.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.	Tổ chức triển khai theo tiến độ các nội dung của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2030.	2026-2030
	<i>g</i> Thúc đẩy văn hóa chuyển đổi số				
24	- Tổ chức các chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng của Thành phố nhằm tôn vinh các DNNVV chuyển đổi số hiệu quả.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp; Cơ quan Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Nội.	Các chương trình, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số được tổ chức hàng năm.	2026-2030
25	- Tổ chức các hội nghị, hội thảo nhằm kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số giữa doanh nghiệp, cơ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND xã, phường; Liên hiệp các Hội Khoa	Tổ chức triển khai theo kế hoạch hằng năm.	2026-2030

Stt	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời hạn hoàn thành
	quan quản lý nhà nước, chuyên gia, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn Thành phố, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận mô hình, giải pháp và kinh nghiệm chuyển đổi số hiệu quả.		học và Kỹ thuật Hà Nội; Các hội, hiệp hội doanh nghiệp.		